ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 478 /KH-UBND	*Đắk Lắk, ngày 16 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Về việc tổ chức các hoạt động thu hút đầu tư vào các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030

Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao là xu thế tất yếu nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và đảm bảo phát triển bền vững. Việc ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp giúp nâng cao năng suất và chất lượng; tối ưu hóa chi phí và bảo vệ tài nguyên; giảm thiểu tác động của thời tiết, khí hậu; đảm bảo nông sản an toàn; nâng cao giá trị gia tăng và vị thế nông sản.

Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 xác định các nhiệm vụ trọng tâm nhằm thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong đó, tập trung huy động các nguồn lực để đảm bảo tăng trưởng liên tục 10% trở lên trong giai đoạn 2026 - 2030, như: cơ cấu lại các ngành sản xuất nông nghiệp, công nghiệp theo hướng nâng cao hiệu quả dựa trên công nghệ cao, chuyển đổi số và giá trị tăng cao; cải thiện môi trường đầu tư, thu hút mạnh mẽ các nhà đầu tư;

Thực hiện Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 30/10/2025 của Tỉnh ủy Đắk Lắk về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của UBND tỉnh; Nghị quyết số 953/NQ-UBND ngày 13/11/2026 của UBND tỉnh. Nhằm tạo bước chuyển biến mạnh mẽ và mang tính đột phá trong cải thiện, thu hút đầu tư vào các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030, UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch Tổ chức các hoạt động thu hút đầu tư vào các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030 với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến, quảng bá tiềm năng lợi thế và môi trường đầu tư; giới thiệu danh mục dự án, lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư vào các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; góp phần cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao hiệu quả dựa trên công nghệ cao, chuyển đổi số và giá trị gia tăng.

- Thu hút có hiệu quả các nguồn lực đầu tư vào các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026-2030.

- Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận thông tin, nghiên cứu cơ hội đầu tư và triển khai các dự án phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển của tỉnh.

- Thu hút các dự án ứng dụng công nghệ cao, chế biến sâu sản phẩm nông lâm sản và thủy sản, công nghệ bảo quản sau thu hoạch và các dịch vụ hỗ trợ chuỗi giá trị nông nghiệp nhằm nâng cao giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp tỉnh Đắk Lắk.

- Phát triển các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng thử nghiệm khảo nghiệm, chuyển giao và thương mại hóa công nghệ cao trong nông nghiệp; thúc đẩy chế biến sâu, bảo quản sau thu hoạch, chuyển đổi số và phát triển nông nghiệp bền vững.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác xúc tiến đầu tư, hỗ trợ nhà đầu tư và theo dõi, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai dự án.

- Tiếp tục nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ doanh nghiệp, nhà đầu tư của các cơ quan nhà nước; không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng điều hành nhằm mục đích hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm việc tổ chức thực hiện Kế hoạch có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt và điều kiện thực tế của địa phương.

- Hoạt động thu hút đầu tư phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, định hướng phát triển, các quy định pháp luật về đầu tư đất đai, xây dựng, môi trường, khoa học công nghệ và các quy định có liên quan.

- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cơ quan đơn vị, địa phương, tăng cường phối hợp, bảo đảm tiến độ và hiệu quả thực hiện.

- Công khai, minh bạch trong việc cung cấp thông tin, hỗ trợ thủ tục đầu tư và đồng hành cùng nhà đầu tư trong suốt quá trình thực hiện.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch, định kỳ đánh giá kết quả thực hiện và kịp thời đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến các Chủ trương, chính sách và các quy định về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; giới thiệu, quảng bá và cung cấp thông tin

- Các Sở, ban, ngành chủ động nghiên cứu tuyên truyền, phổ biến các chủ trương

chính sách quy định của pháp luật, chính sách khuyến khích, cơ hội đầu tư liên quan đến nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Tổ chức các diễn đàn, Hội nghị, hội thảo về nông nghiệp công nghệ cao; ưu tiên lồng ghép các hoạt động thu hút đầu tư; tổng hợp đánh giá tình hình thực hiện về phát triển nông nghiệp nói chung và phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Cập nhật, cung cấp thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên sâu, biên tập và cập nhật các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu chuyên sâu về tiềm năng, lợi thế đầu tư vào nhu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để cung cấp và giới thiệu cho các nhà đầu tư.

2. Xây dựng danh mục dự án thu hút đầu tư; hỗ trợ xúc tiến và kết nối nhà đầu tư trong khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

- Tổng hợp, cập nhật danh mục dự án kêu gọi đầu tư vào các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh; tham mưu xây dựng Danh mục dự án thu hút đầu tư vào khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và định hướng phát triển các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Xây dựng kế hoạch xúc tiến đầu tư trên cơ sở danh mục dự án ưu tiên; đổi mới công tác kêu gọi, xúc tiến đầu tư theo hướng chuyên nghiệp, có trọng điểm đến năm 2030.

- Kết nối, liên kết giữa tổ chức nghiên cứu, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp, hợp tác xã và các chủ thể khác trong hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ

- Tổ chức hội chợ, triển lãm, diễn đàn, trình diễn công nghệ, giới thiệu sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ chiến lược và các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu công nghệ

- Tư vấn môi giới, xúc tiến chuyển giao công nghệ, đánh giá và định giá công nghệ; tư vấn sở hữu trí tuệ và hỗ trợ pháp lý; dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

3. Rà soát hiện trạng, chính sách ưu đãi hỗ trợ đầu tư đối với các dự án đầu tư trong khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

- Ngoài những chính sách ưu đãi hỗ trợ nhằm thu hút dự án đầu tư chung, cần rà soát tham mưu ban hành cơ chế chính sách và nguồn lực hỗ trợ nhằm thu hút dự án đầu tư tại địa phương, phát triển hoạt động nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và thương mại hóa công nghệ, sản phẩm công nghệ trong khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết hoặc phối hợp giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư, doanh nghiệp, đất đai, xây dựng, môi trường lao động và các thủ tục khác có liên quan theo quy định của pháp luật; hỗ trợ nhà đầu tư trong quá trình

triển khai dự án.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, tạo lập môi trường đầu tư thông thoáng; chuẩn bị các quỹ đất để kêu gọi thu hút các dự án đầu tư vào các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; kịp thời nắm bắt thông tin để tháo gỡ các khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư.

4. Phát triển, mở rộng các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong sản xuất.

a) Phát triển hạ tầng và mở rộng không gian khu công nghệ cao

- Căn cứ quy hoạch được phê duyệt, nghiên cứu thành lập, mở rộng, điều chỉnh và hoàn thiện hạ tầng các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; ưu tiên đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng số, hệ thống thủy lợi tiết kiệm nước và logistics nội khu.

- Thu hút các doanh nghiệp đầu tư chiến lược, tổ chức, cá nhân vào sản xuất, kinh doanh trong khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; nâng cao năng lực quản trị để các khu này đi vào hoạt động thực chất, tạo sức lan tỏa công nghệ cao ra các vùng sản xuất vệ tinh.

b) Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ tiên tiến

- Ưu tiên chuyển giao, ứng dụng các công nghệ số (IoT, AI, Big Data, Blockchain, quản lý trang trại thông minh) nhằm giám sát sản xuất theo thời gian thực, quản lý tài nguyên đất, nước, tối ưu hóa vật tư, dự báo thời tiết và nâng cao khả năng truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học, phát triển các mô hình nông nghiệp sinh thái, kinh tế tuần hoàn, sản xuất đạt chứng nhận chất lượng (VietGAP, GlobalGAP...) nhằm nâng cao giá trị gia tăng, giảm chi phí và bảo vệ môi trường.

c) Đổi mới công nghệ chế biến sâu và phát triển mô hình kết hợp

- Khuyến khích doanh nghiệp đổi mới dây chuyền, công nghệ hiện đại trong bảo quản, chế biến sâu nông - lâm - thủy sản; hoàn thiện hạ tầng logistics kết nối vùng nguyên liệu tập trung với nhà máy chế biến và thị trường tiêu thụ.

- Phát triển các mô hình trang trại thông minh, nông nghiệp đô thị gắn với du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm, giáo dục nông nghiệp và quảng bá văn hóa bản địa.

5. Phát triển thị trường và liên kết vùng nguyên liệu sản xuất chế biến tiêu thụ. Logistic trong nông nghiệp

Việc tăng cường liên kết giữa vùng nguyên vật liệu, sản xuất, chế biến, tiêu thụ và logistics sẽ góp phần giảm tổn thất sau thu hoạch, tối ưu hóa chi phí lưu thông,

nâng cao khả năng truy xuất nguồn gốc, gia tăng giá trị gia tăng cho nông sản và nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành nông nghiệp. Đây chính là điều kiện tiên quyết để hình thành một nền nông nghiệp công nghệ cao hiện đại, hiệu quả và phát triển bền vững trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng.

+ Hỗ trợ xúc tiến thương mại quốc tế, xây dựng mã vùng trồng/truy xuất nguồn gốc để đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu, hỗ trợ đào tạo lao động có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu vận hành máy móc, công nghệ tiên tiến.

+ Xây dựng cơ sở dữ liệu lớn (Big Data) về đất đai (số lượng, chất lượng), khí hậu, vùng trồng, vùng nuôi, cơ sở đóng gói, truy xuất nguồn gốc, tiêu chuẩn hóa chất lượng và thị trường tiêu thụ để doanh nghiệp dễ dàng theo dõi và ra quyết định đầu tư.

+ Hỗ trợ xây dựng và phát triển các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, doanh nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, các mô hình hợp tác xã kiểu mới, hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao tại các vùng nông thôn và miền núi. Nghiên cứu phát triển các mô hình hợp tác xã, tổ hợp tác gắn với chuỗi giá trị nông sản, an toàn hữu cơ, có truy xuất nguồn gốc minh bạch bằng công nghệ số ở các ngành hàng chủ lực và đặc sản địa phương.

+ Đẩy mạnh liên kết giữa cơ quan quản lý, viện nghiên cứu, doanh nghiệp và người nuôi trong nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng công nghệ mới; tăng cường thu hút đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất.

6. Tổ chức tập huấn, đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Tăng cường đào tạo kỹ năng số cho nông dân, cán bộ hợp tác xã và doanh nghiệp; đồng thời xây dựng đội ngũ chuyên gia, nghiên cứu, nhà khoa học, kỹ thuật viên có khả năng làm chủ các công nghệ mới.

- Hợp tác với các Trường Đại học, Cao đẳng trong và ngoài tỉnh để đào tạo "đơn đặt hàng" theo nhu cầu cụ thể của các khu nông nghiệp công nghệ cao (ví dụ: Kỹ sư vận hành hệ thống IoT, chuyên gia phân tích dữ liệu nông nghiệp…).

- Hỗ trợ kinh phí đào tạo bồi dưỡng cho các cá nhân thực hiện nghiên cứu tại khu công nghiệp ứng dụng công nghệ cao nhằm nâng cao năng lực thông qua các chương trình hỗ trợ của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia và các quỹ phát triển khoa học công nghệ khác theo quy định của pháp luật.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện

- Ngân sách nhà nước được bố trí theo phân cấp ngân sách hiện hành và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương theo quy định của pháp luật.

- Nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án, kế hoạch, dự án có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Nguồn kinh phí xã hội hóa từ các tổ chức, các doanh nghiệp, tài trợ, viện trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Hàng năm các cơ quan đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định hiện hành.

Các đơn vị được giao kinh phí thực hiện Kế hoạch được quản lý, sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ các quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai Kế hoạch tổ chức các hoạt động thu hút đầu tư vào các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030 trên phạm vi toàn tỉnh; Hướng dẫn đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện của các Sở, ban, ngành, địa phương, định kỳ báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Định hướng chuyên ngành, lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư vào các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; bảo đảm phù hợp với quy hoạch, định hướng cơ cấu lại ngành nông nghiệp và điều kiện sản xuất của tỉnh.

- Tổ chức hướng dẫn, xây dựng và phát triển các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, vùng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, hợp tác xã trang trại ứng dụng công nghệ tiên tiến; ưu tiên các mô hình ứng dụng công nghệ sinh học, IoT, AT, tự động hóa, truy xuất nguồn gốc và hệ thống canh tác thông minh.

- Cung cấp thông tin về đất đai, môi trường, nguồn nước, vùng nguyên liệu, mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói, tiêu chuẩn chất lượng và các điều kiện chuyên ngành có liên quan phục vụ việc xây dựng hồ sơ dự án kêu gọi đầu tư.

- Hướng dẫn, phối hợp xử lý các thủ tục thuộc lĩnh vực đất đai, môi trường, trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản và phát triển vùng nguyên liệu theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao.

- Tăng cường liên kết với các Viện nghiên cứu, Trường đại học, doanh nghiệp để chuyển giao công nghệ sản xuất, chế biến, bảo quản nông sản; tổ chức các hoạt động kết nối cung – cầu, công nghệ, xúc tiến thương mại và phát triển sản phẩm OCOP.

- Phối hợp kết nối doanh nghiệp đầu tư với hợp tác xã, tổ hợp tác và người sản xuất; hỗ trợ xây dựng vùng nguyên liệu, liên kết sản xuất, truy xuất nguồn gốc và kiểm soát chất lượng sản phẩm.

- Theo dõi tình hình sản xuất, vùng nguyên liệu và hiệu quả liên kết của các dự án; kịp thời đề xuất giải pháp xử lý các vấn đề thuộc lĩnh vực quản lý.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý các khu kinh tế và các khu công nghiệp Đắk Lắk và các cơ quan có liên quan rà soát, tổng hợp, cập nhật danh mục dự án kêu gọi đầu tư vào các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án theo quy định pháp luật về đầu tư.

- Trên cơ sở đề xuất của các đơn vị cấp tỉnh và khả năng cân đối ngân sách hàng năm, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định hiện hành.

3. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp rà soát và đề xuất các dự án ưu tiên trong lĩnh vực chế biến sâu nông sản, bảo quản, đóng gói, logistics, thương mại và dịch vụ hỗ trợ sản xuất.

- Phát triển thị trường, dịch vụ hỗ trợ hoạt động ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp; Cung cấp thông tin về thị trường, nhu cầu tiêu thụ, xuất khẩu, chuỗi cung ứng và các tiêu chuẩn thương mại liên quan đến sản phẩm của dự án.

- Phối hợp kết nối doanh nghiệp đầu tư với doanh nghiệp chế biến, phân phối, xuất nhập khẩu, doanh nghiệp logistics, hiệp hội ngành hàng và hệ thống thương mại.

- Lồng ghép hoạt động xúc tiến đầu tư vào khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao với các chương trình xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu và quảng bá sản phẩm của tỉnh.

- Hướng dẫn, phối hợp giải quyết các nội dung về điện, năng lượng, công nghiệp chế biến và hoạt động thương mại thuộc phạm vi quản lý.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp cung cấp thông tin, hướng dẫn các nội dung liên quan đến công nghệ cao, đổi mới công nghệ, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và chuyển đổi số trong các dự án đầu tư.

- Phối hợp thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ của dự án khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu; khuyến nghị lựa chọn công nghệ phù hợp, tiết kiệm tài nguyên, hạn chế phát thải và đáp ứng yêu cầu sản xuất nông nghiệp công nghệ cao.

- Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức hoạt động kết nối cung - cầu công nghệ, kết nối nhà đầu tư, doanh nghiệp với viện nghiên cứu, trường đại học, tổ chức khoa học và công nghệ, chuyên gia và các chương trình hỗ trợ đổi mới sáng tạo.

- Hướng dẫn doanh nghiệp tiếp cận các chương trình, nhiệm vụ hỗ trợ nghiên cứu, thử nghiệm, chuyển giao công nghệ, xây dựng và áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, truy xuất nguồn gốc và bảo hộ tài sản trí tuệ theo quy định.

- Phối hợp triển khai, duy trì các nền tảng số dùng chung, cơ sở dữ liệu.

5. Sở Xây dựng

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quy hoạch đô thị và nông thôn, hoạt động xây dựng, hạ tầng kỹ thuật và các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý; hướng dẫn, phối hợp giải quyết các nội dung có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao.

- Chủ trì hoặc phối hợp hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện các thủ tục về xây dựng và các thủ tục chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng; phối hợp với cơ quan được giao quản lý các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý khó khăn, vướng mắc trong quá trình chuẩn bị và triển khai các dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo thẩm quyền.

- Phối hợp rà soát nhu cầu kết nối hạ tầng giao thông, cấp nước, thoát nước và các công trình hạ tầng kỹ thuật khác giữa các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao với hệ thống hạ tầng bên ngoài; đề xuất danh mục, thứ tự ưu tiên đầu tư các công trình hạ tầng kết nối thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

- Phối hợp kiểm tra, hướng dẫn việc tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và hạ tầng kỹ thuật trong quá trình triển khai dự án theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị liên quan cung cấp thông tin, hướng dẫn các cơ quan báo chí Trung ương, địa phương tuyên truyền các chủ trương, cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; các kết quả nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ, tiến bộ kỹ thuật, quy trình sản xuất ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số phục vụ phát triển nông nghiệp; giới thiệu các mô hình sản xuất nông nghiệp và các sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; công tác triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

7. Ban Quản lý các khu kinh tế và các khu công nghiệp Đắk Lắk

- Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với dự án đầu tư trong khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thuộc thẩm quyền quản lý; xây dựng danh mục dự án thu hút đầu tư vào khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo từng thời kỳ và định hướng phát triển của khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan chuyên môn hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện thủ tục đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường trong khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động thu hút đầu tư, hoạt động ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp trong khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; hướng dẫn, xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư đối với các dự án, nhà đầu tư vào đầu tư trong khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Tham mưu các hướng ưu tiên, các hình thức hỗ trợ đối với tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thực hiện nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh và dịch vụ công nghệ cao trong nông nghiệp trên cơ sở Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển.

- Phối hợp với các đơn vị, chính quyền địa phương và các tổ chức liên quan tổ chức thực hiện việc đền bù, giải phóng mặt bằng tại khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên sâu, biên tập và cập nhật các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu chuyên sâu về tiềm năng, lợi thế đầu tư vào khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để cung cấp và giới thiệu cho các nhà đầu tư.

- Theo dõi tiến độ triển khai các dự án trong khu; định kỳ làm việc với nhà đầu tư để nắm bắt tình hình, tổng hợp khó khăn, vướng mắc và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

- Quản lý, vận hành và đề xuất đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng dịch vụ dùng chung; bảo đảm các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động của nhà đầu tư theo thẩm quyền.

- Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành liên quan về tình hình thu hút đầu tư, tiến độ triển khai dự án, tình trạng sử dụng đất và nhu cầu hạ tầng tại khu.

8. Các Sở, ban, ngành khác có liên quan trên địa bàn tỉnh

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, chủ động tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch; triển khai lồng ghép các chương trình kế hoạch, dự án của cơ quan, đơn vị để thực hiện Chương trình; khuyến khích hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức thực hiện Kế hoạch này; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định, đạt hiệu quả.

9. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- UBND các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và phân cấp, phân quyền được cấp có thẩm quyền giao để tổ chức thực hiện; phối hợp cung cấp thông tin về đất đai, dân cư, lao động, hạ tầng, vùng nguyên liệu; hỗ trợ khảo sát,

kết nối nhà đầu tư với hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định.

- Chủ động cân đối, bố trí nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch trên địa bàn xã, phường

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức khảo sát địa điểm, làm việc với cộng đồng dân cư và hỗ trợ nhà đầu tư tiếp cận thông tin tại địa bàn.

- Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng, môi trường, nông nghiệp và các lĩnh vực có liên quan theo thẩm quyền được phân cấp, phân quyền cho chính quyền cấp xã.

- Phối hợp thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, vận động, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng đối với dự án theo phân công và quy định của pháp luật.

- Hỗ trợ doanh nghiệp kết nối với hợp tác xã, tổ hợp tác, người sản xuất và lao động tại địa phương; phối hợp xây dựng, quản lý vùng nguyên liệu liên kết.

- Theo dõi tình hình triển khai dự án trên địa bàn; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức các hoạt động thu hút đầu tư vào các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan; UBND các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc thì tổng hợp, báo cáo, đề xuất gửi về UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) xem xét, chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:
- TT. Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Hội nông dân tỉnh;
- Liên minh HTX tỉnh;
- UBND các phường, xã;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- TT Công nghệ và Cổng TTĐT tỉnh;
- Các phòng: TH, NNMT, ĐTKT;
- Lưu: VT, NNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thiên Văn